

ĐỀ THI HỌC KÌ II – Đề số 13

Môn: Toán - Lớp 6

Bộ sách Cánh diều

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức học kì 2 của chương trình sách giáo khoa Toán 6 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải các kiến thức học kì 2 – chương trình Toán 6.

Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Cách viết nào sau đây không phải phân số?

A. $\frac{3}{-4}$

B. $-\frac{3}{7}$

C. $\frac{2,5}{3}$

D. $\frac{-11}{-17}$

Câu 2. Số đối của phân số $\frac{-15}{16}$ là

A. $\frac{16}{15}$

B. $\frac{15}{16}$

C. $\frac{15}{-16}$

D. $\frac{-16}{15}$

Câu 3. Số nguyên x thỏa mãn điều kiện $\frac{x}{3} = \frac{6}{-9}$ là

A. -1

B. -2

C. 2

D. 6

Câu 4. Tỷ số phần trăm của 16 và 20 là

- A. 0,8%
- B. 8%
- C. 16%
- D. 80%

Câu 5: Nam mua một quyển sách có giá bìa là 50000 đồng. Khi trả tiền được cửa hàng giảm giá 10% . Hỏi Nam mua quyển sách đó hết bao nhiêu tiền?

- A. 400000
- B. 55000
- C. 5000
- D. 45000

Câu 6. Làm tròn số 131,2956 đến hàng phần trăm được kết quả là

- A. 131,30
- B. 131,31
- C. 131,29
- D. 130

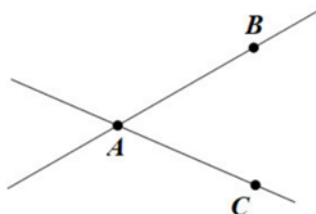
Câu 7. Biết $\frac{3}{5}$ của một số bằng (-30), số đó là

- A. 18
- B. -18
- C. -50
- D. 50

Câu 8. Đổi hỗn số $-3\frac{2}{5}$ ra phân số, kết quả là:

- A. $\frac{-17}{5}$
- B. $-\frac{10}{5}$
- C. $\frac{-13}{5}$
- D. $\frac{-11}{5}$

Câu 9. Dựa vào hình vẽ, hãy chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau?



- A. Hai đường thẳng AB và AC song song với nhau.
- B. Hai đường thẳng AB và AC cắt nhau.
- C. Hai đường thẳng AB và AC trùng nhau.
- D. Hai đường thẳng AB và AC có hai điểm chung.

Câu 10. Hai tia đối nhau trong hình vẽ dưới đây là



- A. Ay và Bx
- B. Bx và By
- C. Ax và By
- D. AB và BA

Câu 11. Trên đường thẳng a lấy 10 điểm phân biệt. Số đoạn thẳng trong hình vẽ là:

- A. 1
- B. 10
- C. 45
- D. 90

Câu 12: Lúc 10 giờ, góc tạo bởi kim giờ và kim phút là:

- A. Góc nhọn
- B. Góc vuông
- C. Góc tù
- D. Góc bẹt

Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính

a) $\frac{1}{7} : \frac{-6}{21}$

b) $-2\frac{1}{2} : \frac{10}{7} - 25\%$

c) $\frac{3}{11} \cdot \frac{5}{9} + \frac{12}{11} \cdot \frac{5}{9} - \frac{5}{9} \cdot \frac{4}{11}$

.....

.....

.....

.....

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x, biết:

a) $\frac{x}{6} = \frac{4}{5}$

b) $-\frac{19}{48}x + \frac{1}{8} = -\frac{2}{3}$

c) $7,2 : (2,4 - x) = 3$

.....

.....

.....

.....

Bài 3 (1,5 điểm). Lớp 6A có 40 học sinh, học lực cuối học kì II được xếp thành ba loại tốt, khá và đạt. Số học sinh xếp loại tốt chiếm $\frac{2}{5}$ số học sinh cả lớp, số học sinh xếp loại khá bằng $\frac{5}{8}$ số học sinh còn lại.

- a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp?
- b) Hỏi số học sinh xếp loại đạt chiếm bao nhiêu phần trăm của lớp?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Bài 4 (2,0 điểm). Cho hai tia Ox, Oy đối nhau. Trên tia Ox lấy điểm A sao cho $OA = 4\text{cm}$. Trên tia Oy lấy điểm B sao cho $OB = 2\text{cm}$. Gọi C là trung điểm của đoạn thẳng OA .

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB .

b) Điểm O có là trung điểm của đoạn thẳng BC không? Vì sao?

c) Vẽ tia Oz khác các tia Ox, Oy . Viết tên các góc có trong hình vẽ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5 (0,5 điểm). So sánh S với 2, biết $S = \frac{1}{2} + \frac{2}{2^2} + \frac{3}{2^3} + \dots + \frac{2023}{2^{2023}}$.

.....
.....
.....
.....
.....

----- Hết -----